TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2019/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 34/2019/TLST-HNGĐ ngày17 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Duy N,

Địa chỉ: Thôn Đ2, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H

Địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Duy N và chị Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh Vũ Duy N và chị Bùi Thị H thống nhất có 01 con chung tên là Vũ Bùi Bảo A, sinh ngày 03/11/2017.

Hai bên thỏa thuận giao con chung Vũ Bùi Bảo A cho chị Bùi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Vũ Duy N có trách nhiệm góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng)* kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho người không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được ngăn cản.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Hai bên thỏa thuận: anh Vũ Duy N chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0004732 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Anh N đã nộp đủ án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Đức Long